

Số: /KH-SYT

Tuyên Quang, ngày tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm năm 2026
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Pháp lệnh số 10/2003/PL-UBTVQH11 ngày 17/03/2003 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phòng, chống mại dâm;

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 929/KH-UBND ngày 09/02/2026, về tăng cường công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự; trên cơ sở tổng kết, đánh giá công tác phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021-2025, kết quả công tác phòng, chống mại dâm trên địa bàn tỉnh năm 2025, Sở Y tế ban hành Kế hoạch phòng, chống mại dâm trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2026 (sau đây gọi tắt là Kế hoạch) với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tăng cường các hoạt động phòng ngừa tệ nạn mại dâm dưới mọi hình thức; tạo sự đồng thuận, quyết tâm và chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội trong công tác phòng, chống mại dâm; giảm thiểu tác hại của hoạt động mại dâm đối với đời sống xã hội; không phát sinh mới các điểm phức tạp về tệ nạn mại dâm; phòng ngừa, giảm thiểu số người bán dâm; giảm tội phạm liên quan đến mại dâm, ngăn chặn sự gia tăng các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến mại dâm góp phần đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, hạn chế các ảnh hưởng do tệ nạn mại dâm gây ra đối với sự phát triển kinh tế - xã hội; tăng cường cung cấp các dịch vụ và bảo đảm quyền bình đẳng trong việc tiếp cận, sử dụng các dịch vụ xã hội của người bán dâm tạo cơ hội cho họ thay đổi cuộc sống, hòa nhập cộng đồng.

2. Yêu cầu

Phát huy tính chủ động, tích cực và tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội có liên quan trong công tác phòng, chống mại dâm. Đảm bảo sự thống nhất, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chức năng, giữa các cấp, các ngành trong công tác chỉ đạo, triển khai, thanh tra, kiểm tra công tác phòng chống mại dâm trên địa bàn tỉnh; đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền nâng cao nhận thức và phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống mại dâm; lồng ghép công tác phòng, chống mại dâm với các chương trình kinh tế - xã hội; tích cực can thiệp làm giảm tác hại của tệ nạn mại dâm.

Các địa phương chủ động bố trí nguồn lực, kinh phí cho công tác phòng, chống mại dâm tại địa phương.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường các hoạt động phòng, chống mại dâm nhằm giảm số người tham gia hoạt động mua, bán dâm, giảm các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến mại dâm góp phần bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Phòng ngừa và ngăn chặn tệ nạn mại dâm trong học sinh, sinh viên. Hạn chế các ảnh hưởng do tệ nạn mại dâm gây ra đối với sự phát triển kinh tế - xã hội. Đảm bảo quyền bình đẳng trong tiếp cận các dịch vụ xã hội của người bán dâm, tạo cơ hội giúp người bán dâm hoà nhập cộng đồng.

2. Mục tiêu cụ thể

a) 100% cấp ủy Đảng, chính quyền được quán triệt, phổ biến pháp luật về phòng, chống mại dâm.

- 100% các xã, phường xây dựng chương trình, nội dung truyền thông, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống mại dâm; định kỳ hằng tháng, quý đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của xã, của tỉnh và các cơ quan báo đài Trung ương đóng tại địa phương.

- Có ít nhất 70% người lao động làm việc trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm, người lao động trong các khu công nghiệp và 80% học sinh, sinh viên các trường Trung học phổ thông, Cao đẳng, Đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp được tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, cung cấp thông tin, kiến thức cơ bản về phòng, chống tệ nạn mại dâm.

b) 100% các xã, phường xây dựng kế hoạch phòng, chống mại dâm; lồng ghép và tổ chức thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình giảm nghèo và an sinh xã hội.

c) Rà soát, thống kê và đưa vào danh sách quản lý, các cơ sở kinh doanh dịch vụ có điều kiện trên địa bàn toàn tỉnh. 100% các cơ sở kinh doanh dịch vụ có điều kiện được ký cam kết không để xảy ra tệ nạn mại dâm tại cơ sở; tổ chức kiểm tra ít nhất 10% số cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm trên địa bàn;

d) 100% tố giác, tin báo, khiếu nại hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm được tiếp nhận, xác minh, phân loại, xử lý kịp thời; đấu tranh, triệt phá và xử lý 100% các đường dây hoạt động mại dâm được phát hiện, ngăn chặn giảm các đối tượng tham gia hoạt động mại dâm, đặc biệt là cán bộ, công chức, viên chức, xử lý nghiêm minh theo quy định của Pháp luật 100% số vụ, đối tượng vi phạm tệ nạn mại dâm.

đ) 100% số người bán dâm được tiếp cận, sử dụng các dịch vụ hỗ trợ xã hội phù hợp khi có nhu cầu cần hỗ trợ.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường phối hợp với các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống mại dâm

- Tăng cường phối hợp với các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống mại dâm, thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với công tác phòng, chống mại dâm thuộc thẩm quyền quản lý.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện; đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong công tác phòng, chống mại dâm.

- Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về phòng, chống mại dâm; lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về phòng, chống mại dâm vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tăng cường công tác phối hợp liên ngành để tăng hiệu quả phòng, chống mại dâm, duy trì cơ chế trao đổi thông tin, báo cáo giữa các cơ quan, ban ngành có liên quan ở hai cấp (*tỉnh và xã*) về công tác phòng, chống mại dâm.

2. Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống mại dâm

- Xây dựng và thực hiện các hoạt động truyền thông về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với công tác phòng, chống mại dâm; giám kỳ thị, phân biệt đối xử của cộng đồng đối với người bán dâm.

- Tăng cường tuyên truyền phòng ngừa mại dâm đến toàn xã hội, chú trọng ở các khu vực có nhiều người di cư, làm nghề lao động tự do, khu du lịch, cụm công nghiệp, vùng đồng bào dân tộc thiểu số vùng sâu, vùng xa để hạn chế phát sinh mới số người tham gia tệ nạn mại dâm.

- Truyền thông phòng ngừa mại dâm thông qua các hoạt động tuyên truyền trực tiếp tại cộng đồng, tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ lợi dụng để hoạt động mại dâm. Cung cấp những kiến thức cơ bản về phòng, chống mại dâm, tác hại của tệ nạn mại dâm, biện pháp, hành vi tình dục an toàn, lối sống lành mạnh.

- Thực hiện lồng ghép tuyên truyền phòng, chống mại dâm với các chương trình an sinh xã hội như: Phòng chống lây nhiễm HIV/AIDS, phòng chống tệ nạn ma tuý, mua bán người; phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; phong trào “Toàn dân bảo vệ ANTQ”; Chương trình Giảm nghèo, Xây dựng nông thôn mới,...

3. Phối hợp với các cơ quan chức năng tăng cường kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ để phát sinh tệ nạn mại dâm

- Phối hợp với các cơ quan chức năng thường xuyên kiểm tra, điều tra, rà soát nắm bắt tình hình, đánh giá thực trạng tệ nạn mại dâm trên địa bàn; ngăn chặn và xử lý kịp thời những cơ sở có dấu hiệu hoạt động mại dâm, không để

lan rộng, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội; theo dõi, phân loại, quản lý các đối tượng hoạt động mại dâm theo địa bàn (*nếu có*).

- Kiểm tra, quản lý chặt chẽ điều kiện thành lập và hoạt động kinh doanh, dịch vụ để phát sinh tệ nạn mại dâm theo quy định của pháp luật nhằm phòng ngừa, phát hiện và ngăn chặn việc lợi dụng các hoạt động này để tổ chức hoạt động mại dâm.

- Kiện toàn Tổ công tác kiểm tra liên ngành phòng, chống mại dâm các cấp theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, phù hợp quy định của pháp luật và đảm bảo tính liên ngành trong tổ chức và hoạt động.

- Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động phòng, chống mại dâm từ cơ sở.

4. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các hoạt động phòng ngừa mại dâm thông qua lồng ghép các chương trình kinh tế - xã hội

- Rà soát, đánh giá nhu cầu của người bán dâm, nhóm phụ nữ có nguy cơ cao bị lợi dụng hoạt động mại dâm, thanh niên chưa có việc làm, người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng hoạt động tệ nạn mại dâm, tạo điều kiện để nhóm đối tượng này được ưu tiên tiếp cận các chính sách hỗ trợ học nghề, giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững.

- Xây dựng các hoạt động lồng ghép cho nhóm phụ nữ có nhu cầu tìm việc làm trong các chương trình về dạy nghề, tìm việc làm, hỗ trợ vay vốn, giảm nghèo nhằm cung cấp cho họ các cơ hội lựa chọn công việc phù hợp.

- Lồng ghép các hoạt động phòng ngừa mại dâm với các chương trình kinh tế - xã hội như Chương trình giảm nghèo; dạy nghề, giới thiệu việc làm; hỗ trợ vay vốn vay lãi xuất ưu đãi; xây dựng nông thôn mới; phòng, chống tệ nạn xã hội.

5. Xây dựng, triển khai các hoạt động can thiệp giảm tác hại, phòng ngừa lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS; phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới trong phòng, chống mại dâm

- Cung cấp các dịch vụ hỗ trợ giảm hại, phòng ngừa lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS, hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm có sự tham gia của các tổ chức, cá nhân và một số nhóm đồng đẳng, nhóm tự lực.

- Hỗ trợ can thiệp giảm hại, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, đảm bảo quyền của người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm.

- Nâng cao năng lực cho cán bộ các cấp trực tiếp tham gia công tác phòng, chống mại dâm về hỗ trợ giảm hại, hỗ trợ dịch vụ, giúp đỡ người bán dâm hoà nhập cộng đồng.

6. Nâng cao năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội tại cơ sở để làm tốt vai trò tham mưu, đề xuất, tổ chức triển khai nhiệm vụ phòng, chống mại dâm ở địa phương.

- Tổ chức tập huấn, hội thảo, học tập nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn, củng cố kiến thức toàn đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống mại dâm; mạng lưới tuyên truyền viên, tình nguyện viên, cộng tác viên truyền thông ở cơ sở để thực hiện tốt công tác tuyên truyền và hướng dẫn cộng đồng về phòng ngừa mại dâm, vận động, tư vấn, hỗ trợ người bán dâm hòa nhập cộng đồng.

7. Xây dựng xã, phường, thị trấn không có tệ nạn mại dâm; phòng ngừa và giảm thiểu tác hại của tệ nạn mại dâm đối với đời sống xã hội

- Tiếp tục duy trì và xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn ma tuý, mại dâm theo Nghị quyết liên tịch số 01/2008/NQLT-BLĐTĐBXH-BCA-BVHTTDL-UBTU'MTTQVN ngày 28/8/2008 của liên Bộ: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công an, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Thực hiện công tác xây dựng, chăm sóc và đánh giá xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn mại dâm gắn liền với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá khu dân cư”; duy trì các xã, phường lành mạnh và phấn đấu xây dựng mới xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn mại dâm; phòng ngừa, giảm hại bởi tệ nạn mại dâm gắn kết chặt chẽ với xây dựng môi trường xã hội lành mạnh.

8. Tăng cường hợp tác quốc tế, đẩy mạnh xã hội hóa, huy động nguồn lực cho công tác phòng chống mại dâm

- Chủ động, tích cực hội nhập, tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực phòng, chống mại dâm, mua bán người vì mục đích mại dâm, mại dâm trẻ em, để tạo sự đồng thuận, ủng hộ và tranh thủ hỗ trợ kỹ thuật, tài chính của các chính phủ, tổ chức quốc tế; đẩy mạnh hợp tác kỹ thuật, đào tạo, trao đổi chuyên gia, nghiên cứu khoa học trong nước và nước ngoài đối với công tác phòng, chống mại dâm.

- Tăng cường công tác xã hội hóa, huy động các tổ chức xã hội, tổ chức dựa vào cộng đồng, các câu lạc bộ, nhóm tự lực, nhóm đồng đẳng tham gia công tác hỗ trợ xã hội, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

- Tăng cường các hoạt động kết nối cung cấp dịch vụ, hỗ trợ y tế, tâm lý pháp lý; dạy nghề tạo việc làm cho người bán dâm trên địa bàn tỉnh.

- Huy động các tổ chức, đoàn thể chính trị xã hội, đặc biệt là Hội Liên hiệp Phụ nữ tham gia tư vấn, vận động Nhân dân không định kiến, kỳ thị, giúp đỡ người bán dâm không tái vi phạm tệ nạn xã hội.

- Tiếp tục thực hiện các hoạt động kết nối cung cấp dịch vụ hỗ trợ về y tế, tâm lý, pháp lý, dạy nghề và tạo việc làm cho người bán dâm trên địa bàn tỉnh giúp họ thay đổi nhận thức, hành vi, không tái vi phạm tệ nạn xã hội.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch được bố trí trong dự toán chi ngân sách của các đơn vị, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành của tỉnh; lồng ghép các chương trình mục tiêu (*Chương trình giảm nghèo, Chương trình xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi*) và các dự án, đề án khác có liên quan; huy động từ nguồn tài trợ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức thực hiện các hoạt động phòng, chống mại dâm theo Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc kiểm tra, tổng hợp kết quả thực hiện, định kỳ báo cáo theo bộ chỉ số giám sát, quy trình kiểm tra và đánh giá thực hiện Chương trình phòng chống mại dâm theo chỉ đạo của Bộ Y tế và Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Chủ trì chỉ đạo tổ chức các hoạt động kiểm tra của Đội Kiểm tra liên ngành 178 tỉnh, phối hợp các sở, ban, ngành liên quan xây dựng Kế hoạch kiểm tra cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng hoạt động mại dâm; tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn Đội Kiểm tra liên ngành 178 cấp xã thường xuyên tổ chức thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng hoạt động mại dâm ở địa bàn phức tạp về tệ nạn mại dâm (*sau khi có văn bản hướng dẫn của các bộ ngành liên quan*).

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức khảo sát, đánh giá thực trạng tình hình tệ nạn mại dâm hoạt động tại nơi công cộng (nếu có) và tại cơ sở kinh doanh dịch vụ; tham mưu, đề xuất các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn, không để tệ nạn mại dâm phát sinh phức tạp trên địa bàn dân cư.

- Triển khai công tác hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về vì mục đích mại dâm; tổ chức hướng dẫn, kiểm tra hoạt động chỉ đạo, tiến độ thực hiện và kết quả thực hiện hoạt động hỗ trợ giảm hại trong công tác phòng, chống mại dâm; đánh giá xã, phường, thị trấn về công tác phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm; phối hợp hỗ trợ tín dụng, giải quyết việc làm cho người bán dâm hoàn lương.

- Hướng dẫn các địa phương thực hiện lồng ghép Chương trình phòng, chống mại dâm với các chương trình, dự án, đề án phát triển kinh tế - xã hội; triển khai, đăng ký, tổ chức thực hiện và đánh giá kết quả xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn mại dâm.

- Phối hợp với các Sở, ngành, đoàn thể của tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường xây dựng và nhân rộng các nhóm đồng đẳng, nhóm tự lực, câu lạc bộ về phòng chống mại dâm trong tiếp cận, truyền thông và hỗ trợ giảm hại, phòng, chống bạo lực giới; hỗ trợ nhằm đảm bảo quyền của người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm; cung cấp dịch vụ hỗ trợ cho người bán dâm tại cộng đồng, trung tâm công tác xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao hiệu quả các hoạt động hỗ trợ giảm tác hại, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, tăng cường khả năng tiếp cận của người bán dâm đối với các dịch vụ hỗ trợ để hòa nhập cộng đồng theo chỉ đạo của Bộ Y tế.

- Chủ động cung cấp thông tin về các hoạt động triển khai và kết quả thực hiện Kế hoạch này cho các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan báo chí để phối hợp thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền đạt hiệu quả.

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực công tác phòng, chống mại dâm; học tập, trao đổi, nâng cao trình độ nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tổ chức và hướng dẫn thực hiện các biện pháp hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm; xây dựng hướng dẫn việc thực hiện các biện pháp hỗ trợ giảm tác hại trong phòng, chống mại dâm.

2. Đề nghị Công an tỉnh

- Chỉ đạo lực lượng Công an các cấp tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự, làm tốt công tác quản lý địa bàn, quản lý nhân khẩu, hộ khẩu, kiểm tra tạm trú, tạm vắng, theo dõi di, biến động người ngoại tỉnh sinh sống trên địa bàn tỉnh. Tổ chức đánh giá tình hình tội phạm và đấu tranh phòng, chống tội phạm mại dâm; gắn chương trình phòng, chống mại dâm với chương trình phòng, chống tội phạm; quản lý, hướng dẫn các cơ sở kinh doanh dịch vụ thực hiện các quy định về bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội.

- Chủ động nắm tình hình, áp dụng các biện pháp nghiệp vụ tổ chức điều tra, triệt phá các tổ chức tội phạm liên quan đến mại dâm, đồng thời chú trọng các loại tội phạm mua bán người vì mục đích mại dâm và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát nhằm phát hiện, ngăn chặn tội phạm liên quan đến mại dâm từ cấp cơ sở.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan ngăn chặn và xử lý các hoạt động môi giới mại dâm sử dụng công nghệ cao, tăng cường quản lý các trang web, diễn đàn trên mạng xã hội, siết chặt nội dung các website quảng cáo, môi giới mại dâm.

- Chỉ đạo lực lượng Công an các cấp trong quá trình điều tra, khám phá các vụ án liên quan đến hoạt động mại dâm, kịp thời cung cấp thông tin, danh sách người bán dâm được phát hiện đến Phòng Văn hoá - Xã hội cấp xã, để phối hợp tiếp cận triển khai các hoạt động hỗ trợ xã hội, giúp họ hòa nhập cộng đồng, không tái phạm tệ nạn mại dâm; phối hợp chặt chẽ với lực lượng kiểm tra liên ngành thường xuyên tổ chức các đợt cao điểm kiểm tra, xử lý các cơ sở kinh doanh dịch vụ phát sinh tệ nạn xã hội; tăng cường tuần tra, kiểm tra, duy trì không để tái hoạt động trở lại tại các địa bàn có điểm phức tạp về tệ nạn mại dâm đã triệt xóa; quản lý địa bàn và xử lý vi phạm liên quan đến phòng, chống mại dâm.

- Tổ chức quản lý về an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy đối với các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự, trọng tâm là nhà nghỉ, khách sạn, quán karaoke, vũ trường, cơ sở xoa bóp (*massage*) và các cơ sở kinh doanh văn hóa, du lịch; phát hiện, xử lý nghiêm những hành vi vi phạm.

- Phối hợp với Sở Y tế trong việc tiếp cận, giáo dục, hỗ trợ, cung cấp các dịch vụ tư vấn, giúp đỡ cho người bán dâm hoàn lương tái hoà nhập cộng đồng, phòng ngừa tái phạm.

- Định kỳ báo cáo thống kê tình hình kết quả xử phạt vi phạm hành chính, số người vi phạm pháp luật về phòng, chống tệ nạn mại dâm; cung cấp danh sách, địa chỉ người bán dâm gửi Sở Y tế để có kế hoạch tiếp cận, giáo dục, hỗ trợ, cung cấp các dịch vụ tư vấn, giúp đỡ cho người bán dâm hoàn lương tái hoà nhập cộng đồng, phòng ngừa tái phạm.

3. Đề nghị Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Tăng cường vai trò quản lý nhà nước trong lĩnh vực văn hóa - du lịch liên quan đến phòng, chống mại dâm, thường xuyên kiểm tra, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm tệ nạn mại dâm tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa, du lịch lưu trú trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông phối hợp với các ngành tăng cường lòng ghép, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng chống mua bán người và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán.

- Chỉ đạo các đơn vị chuyên môn thuộc Sở nâng cao vai trò thẩm tra, cấp phép hoạt động kinh doanh Karaoke; đồng thời, tăng cường công tác hậu kiểm tra sau cấp phép để kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm; thực hiện tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về phòng, chống mại dâm tại các đơn vị trực thuộc; tổ chức các hoạt động tuyên truyền phòng, chống mại dâm.

- Phối hợp với Sở Y tế, Công an tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương thực hiện tốt công tác xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn mại dâm, ma túy gắn với phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”.

4. Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, truyền thống văn hóa cho học sinh; xây dựng và lồng ghép thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục giới tính, phòng, chống mại dâm trong các hoạt động ngoại khóa cho học sinh.

- Tăng cường biện pháp kiểm tra, quản lý để kịp thời ngăn chặn tệ nạn mại dâm xâm nhập trong học sinh, sinh viên nhất là một số trường học nằm trên địa bàn phức tạp về tình hình an ninh trật tự.

5. Đề nghị Sở Nội vụ

- Tăng cường vai trò quản lý Nhà nước và phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật đối với việc sử dụng người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ để bị lợi dụng hoạt động mại dâm

- Tham mưu UBND tỉnh biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân làm tốt công tác phòng, chống mại dâm.

6. Đề nghị Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tổ chức tuyên truyền giáo dục pháp luật về phòng, chống mại dâm; phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các văn bản pháp luật về phòng, chống mại dâm.

7. Đề nghị Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thường xuyên để thực hiện Kế hoạch phòng, chống mại dâm trên địa bàn tỉnh năm 2026 theo quy định.

8. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh

Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trong ngành tích cực truy tố và đưa ra xét xử kịp thời các vụ án về mại dâm. Xử lý nghiêm minh các đối tượng vi phạm, tăng cường xét xử án điểm, xét xử lưu động các vụ án về mại dâm trên địa bàn dân cư để tăng cường giáo dục, răn đe, phòng ngừa.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh

Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan thực hiện tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống mại dâm; xây dựng các mô hình về phòng, chống mại dâm, hỗ trợ người bán dâm tái hòa nhập cộng đồng.

10. Đề nghị các sở, ban, ngành có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tại kế hoạch này có trách nhiệm

đưa các mục tiêu, nội dung có liên quan vào kế hoạch công tác trong năm của đơn vị; chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm kết hợp với các hoạt động chuyên môn thường xuyên của đơn vị.

11. Ủy ban nhân dân cấp xã

- Xây dựng kế hoạch phòng, chống mại dâm năm 2026, đưa nội dung tuyên truyền phòng, chống mại dâm vào sinh hoạt tổ dân phố, khu dân cư và các câu lạc bộ của các tổ chức hội, đoàn thể ở địa phương duy trì và xây dựng xã, phường lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm.

- Tuyên truyền, giáo dục và phổ biến pháp luật về phòng, chống mại dâm theo chiều sâu, đi vào từng nhóm đối tượng, địa bàn thôn, tổ dân phố nhằm nâng cao nhận thức của các tầng lớp Nhân dân; trong đó tập trung các hoạt động truyền thông hướng đến thay đổi hành vi của người vi phạm là những người mua, bán dâm; đồng thời tích cực đẩy mạnh cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá*”, gắn với cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”, xây dựng gia đình văn hóa, làng văn hóa, tổ dân phố văn hóa, khu dân cư văn hóa,... gắn với hoạt động phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm, phòng, chống HIV/AIDS.

- Chỉ đạo lực lượng Công an tiến hành rà soát, đánh giá thực trạng tình hình tệ nạn mại dâm, tăng cường đấu tranh, trấn áp tội phạm liên quan đến mại dâm, triệt phá các điểm phức tạp về tệ nạn mại dâm, khu vực, tuyến đường và đường dây tổ chức hoạt động mại dâm trên địa bàn. Phối hợp với ban, ngành, đoàn thể liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp ký kết liên tịch tăng cường công tác phối hợp phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội.

- Duy trì trong sạch địa bàn không để hiện tượng mại dâm tái hoạt động tại các tụ điểm mại dâm công cộng đã được triệt xóa. Thống kê, báo cáo số người vi phạm tệ nạn mại dâm bị xử phạt hành chính trên địa bàn xã, phường. Kiểm tra, rà soát các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm, khu vực nghi hoạt động mại dâm để có giải pháp triệt xóa, không để phát triển thành điểm, tụ điểm phức tạp, ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương.

- Chú trọng công tác hỗ trợ dạy nghề và giải quyết việc làm cho người bán dâm, bán dâm nghiện ma túy tại địa phương, giúp họ có thu nhập ổn định cuộc sống, chuyển đổi nghề nghiệp, không tái hoạt động mại dâm.

- Bố trí đủ cán bộ có năng lực làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội; kiện toàn Đội Kiểm tra liên ngành cấp xã theo hướng dẫn của cấp trên; tăng cường kiểm tra, đảm bảo đạt chỉ tiêu 80% số cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm trên địa bàn được kiểm tra.

- Tổng hợp báo cáo đột xuất, định kỳ tháng, quý, 6 tháng, năm về công tác phòng, chống mại dâm, tình hình triệt xóa các điểm phức tạp về tệ nạn mại dâm

và xử phạt hành chính vi phạm về phòng, chống mại dâm; công tác tiếp cận, hỗ trợ dạy nghề, tạo việc làm cho người bán dâm tại địa bàn gửi Sở Y tế.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Đề nghị các sở, ban, ngành; các cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ chức năng nhiệm vụ của ngành, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện; tổng hợp báo cáo đột xuất, định kỳ quý, năm về công tác phòng, chống mại dâm gửi về Sở Y tế để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Y tế theo quy định.

Sở Y tế trân trọng đề nghị các sở, ban, ngành; các cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường quan tâm triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Cục BTXH;
- Các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu VT, BTXH (Tuệ).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hoàng Quốc Cường

DANH SÁCH CÁC NGÀNH, ĐƠN VỊ GỬI VĂN BẢN

1. Công an tỉnh
2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
3. Sở Giáo dục và Đào tạo
4. Sở Tư pháp
5. Sở Công thương
6. Sở tài chính;
7. Sở Nội vụ;
8. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh,
9. Tòa án nhân dân tỉnh
10. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh
11. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh;
12. Tỉnh đoàn Thanh niên;
13. Hội cựu chiến binh tỉnh;
14. Hội Nông dân tỉnh;
15. Liên Đoàn Lao động tỉnh;
16. Ban quản lý Khu công nghiệp tỉnh;
17. UBND các xã, phường.